

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2012/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 13 tháng 11 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy hoạch phát triển Trường Đại học Hùng Vương giai đoạn 2012 - 2020, định hướng đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Quyết định số 1261/QĐ-TTg ngày 22/7/2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 81/2003/QĐ-TTg ngày 29/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Hùng Vương;

Căn cứ Nghị định số 12-NQ/TU ngày 24/11/2011 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Phú Thọ (lần thứ bảy) khóa XVII về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2011 - 2020; Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 596-TB/TU ngày 08/10/2012 về Quy hoạch phát triển Trường Đại học Hùng Vương giai đoạn 2012 - 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị định số 35/2011/NQ-HĐND ngày 12/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 26/2011/QĐ-UBND ngày 28/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc Phê duyệt Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 27/2011/QĐ-UBND ngày 28/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc Phê duyệt Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 01/3/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc Phê duyệt đề cương, nhiệm vụ và dự toán Quy hoạch phát triển Trường Đại học Hùng Vương giai đoạn 2012 - 2020, định hướng đến năm 2030.

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 496/SKH&ĐT-VX ngày 30 tháng 10 năm 2012 về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Trường Đại học Hùng Vương giai đoạn 2012 - 2020, định hướng đến năm 2030.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển Trường Đại học Hùng Vương giai đoạn 2012 - 2020, định hướng đến năm 2030, với những nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN.

1. Quan điểm:

- Quy hoạch phát triển Trường Đại học Hùng Vương phải phù hợp với quy hoạch chung nhất là quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực của tỉnh. Xây dựng khai Quy hoạch phát triển Trường Đại học Hùng Vương nhằm đào tạo nhân lực có chất lượng cao cho tỉnh giai đoạn 2012 - 2020 và các tỉnh trong khu vực.

- Xây dựng Trường Đại học Hùng Vương có cơ sở vật chất đồng bộ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học. Mở rộng quy mô đào tạo đi đôi với phát triển, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, giảng viên, gắn với cơ cấu ngành nghề đào tạo hợp lý, đảm bảo về chất lượng đào tạo. Xây dựng đội ngũ cán bộ giảng viên giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, năng động và sáng tạo; có chương trình, giáo trình đào tạo tiên tiến, tiếp cận được với trình độ các trường đại học lớn trong nước và khu vực.

- Phát triển Trường thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong khu vực, tiến tới trở thành Trường có thương hiệu, uy tín trong lĩnh vực đào tạo. Thực hiện đào tạo nhân lực có trình độ cao đẳng, đại học và trên đại học là khâu đột phá, trong đó chú trọng đến đào tạo các đối tượng chính sách, dân tộc trên địa bàn tỉnh và các tỉnh lân cận.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư, nâng cao khả năng tự chủ tài chính của Trường; từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu đào tạo nhân lực chất lượng cao trong giai đoạn mới.

2. Mục tiêu:

a) Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, phát triển Trường Đại học Hùng Vương thành trường đại học đào tạo đa cấp, đa ngành; một trung tâm nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực có trình độ, chất lượng cao cung cấp lao động cho nền kinh tế - xã hội tỉnh Phú Thọ và các tỉnh lân cận phát triển theo hướng công nghệ hóa, hiện đại hóa; xác định một số ngành đào tạo trọng điểm nhằm xây dựng thương hiệu của Trường; phấn đấu trở thành trường đại học đạt các tiêu chí kiểm định chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo vào năm 2020, đạt chuẩn hóa đội ngũ giảng viên có trình độ thạc sỹ, tiến sỹ năm 2020 và năm 2030.

b) Mục tiêu cụ thể

- Phát triển quy mô đào tạo (hệ chính quy đại học và cao đẳng) đến năm 2020 khoảng 10 - 11 nghìn sinh viên và từ 44 ngành đào tạo trở lên. Đến năm 2030, có quy mô đào tạo ổn định 12 nghìn sinh viên.

- Phát triển và nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, giảng viên đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa vào năm 2030; trong đó giảng viên có trình độ tiến sỹ đạt 11%, thạc sỹ 60% vào năm 2015; 25% tiến sỹ, 75% thạc sỹ vào năm 2020; 30% tiến sỹ, 70% thạc sỹ vào năm 2030. Năm 2015 đạt tỷ lệ 24 sinh viên/ giảng viên, năm 2020 đạt 22 sinh viên/giảng viên và năm 2030 đạt 18 sinh viên/giảng viên.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

1. *Phát triển quy mô đào tạo gắn với mô hình xây dựng tổ chức nhà Trường hợp lý, hiệu quả.* Chú trọng phát huy những lĩnh vực đào tạo mang tính truyền thống của Trường; đồng thời phát triển đào tạo các ngành theo nhu cầu nguồn nhân lực của tỉnh đang thiếu, nhất là một số ngành về khoa học cơ bản, khoa học kỹ thuật, những ngành gắn với kinh tế mũi nhọn và các khâu đột phá của tỉnh.

1.1. Phát triển các khoa, đơn vị quản lý đào tạo:

- Giai đoạn 2012 - 2015 phát triển thêm 2 khoa: Khoa Kỹ thuật - Công nghệ và khoa Giáo dục thể chất để Trường Đại học Hùng Vương có 10 khoa đào tạo.

- Giai đoạn 2016 - 2020 phát triển thêm 2 khoa: Khoa Văn hóa - Du lịch và thành lập khoa Đào tạo sau đại học. Nâng tổng số khoa, đơn vị quản lý đào tạo của trường lên 12 khoa.

1.2. Mở rộng và phát triển các ngành đào tạo

- Hệ đại học: Từ 2012 - 2015 mở thêm 08 mã ngành: Đại học Thú y; Tài chính doanh nghiệp; Kinh tế; Cơ khí, Công nghệ sinh học; Du lịch; Quản lý văn hóa, Quản lý di tích danh thắng. Từ 2016 - 2020 mở thêm 07 mã ngành: Thủy sản; Luật (Tài chính, doanh nghiệp); Xây dựng (dân dụng, công nghiệp); Công nghệ Dược - Thú y; Thiết kế thời trang; Thiết kế đồ họa; Trang trí nội thất.

- Hệ cao đẳng: Từ năm 2013 đến năm 2020 sẽ mở thêm 03 mã ngành: Kế toán, tài chính - Ngân hàng, Du lịch.

- Đào tạo sau đại học: Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giảng viên để triển khai thực hiện đào tạo sau đại học 06 ngành: Quản lý giáo dục; Sư phạm toán; Sư phạm ngữ văn; Chăn nuôi; Khoa học cây trồng; Kế toán.

1.3. Phát triển các hình thức đào tạo và cấp độ đào tạo

Các hình thức của Trường gồm: Hệ chính quy, hệ vừa học vừa làm, liên thông; liên kết đào tạo, hợp đồng đào tạo; hợp tác quốc tế; đào tạo bồi dưỡng chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm giáo dục mầm non, giáo dục bậc trung học phổ thông.

Các cấp đào tạo của Trường: Trình độ đại học, cao đẳng, thạc sỹ và phần đầu đào tạo tiến sỹ.

2. *Phát triển quy mô đào tạo:*

Quy mô đào tạo (hệ chính quy) năm 2020 là 10.820 sinh viên và trên đại học 420 học viên; Năm 2030 có quy mô 12.000 sinh viên, trong đó đại học 8.500 sinh viên, cao đẳng 3.000 sinh viên, trên đại học 500 học viên.

- Năm 2015, tuyển mới hệ đại học từ 1.800 - 1.880 sinh viên; hệ cao đẳng từ 800 - 860 sinh viên; đào tạo sau đại học từ 150 - 200 học viên.

- Năm 2020 tuyển sinh hàng năm: Đại học tuyển mới 1.900 sinh viên/năm; cao đẳng tuyển mới 850 - 860 sinh viên/năm và thạc sỹ 200 học viên/năm.

- Từ năm 2021 trở đi tuyển sinh ổn định ở mức: Đại học 2.000 sinh viên/năm; cao đẳng 900 sinh viên/năm và đào tạo trên đại học 250 học viên/năm.

3. Nâng cao chất lượng đào tạo và kỹ năng thực hành của sinh viên.

Hoàn thiện phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ. Mở rộng đào tạo liên thông; đào tạo hợp chuẩn bằng cấp để đáp ứng tiêu chuẩn nâng cao chất lượng trình độ đội ngũ cán bộ; quan tâm đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ; đào tạo quy mô nhỏ để đáp ứng nhu cầu thực tiễn; đào tạo hệ thực hành, tăng cường rèn luyện kỹ năng thực hành, trong đó chú trọng các ngành nông lâm nghiệp, các ngành kinh tế mũi nhọn như: dệt may, du lịch dịch vụ, sản xuất vật liệu xây dựng, công nghệ.

4. Quy hoạch phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên.

Phát triển đội ngũ giảng viên chuẩn hóa về trình độ đào tạo, nâng cao về trình độ ngoại ngữ; đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, trong đó có đội ngũ đứng đầu các tổ chức chính trị xã hội của trường; đội ngũ nhân viên trong trường.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên của trường đạt các tiêu chí cơ bản: Có trình độ chuyên môn giỏi, có năng lực công tác, tư duy cao và sáng tạo; có trình độ ngoại ngữ, tin học đạt chứng chỉ trình độ B trở lên. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt; có ý thức tổ chức, kỷ luật lao động; có trách nhiệm cao trước công việc được giao; yêu nghề, đoàn kết nội bộ, gắn bó với nhà trường.

Đối với cán bộ từ Trường, phó phòng, ban; Trường phó khoa và tương đương trở lên, phải có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

Đối với cán bộ, giảng viên dưới 40 tuổi phải có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ C trở lên, thành thạo máy vi tính để có thể theo học các chương trình đào tạo tại nước ngoài. Cán bộ quản lý, nhân viên nhà trường phải thành thạo máy vi tính và được bồi dưỡng cập nhật kiến thức thường xuyên để nâng cao trình độ quản lý.

5. Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học.

Tập trung vào các lĩnh vực: Nghiên cứu khoa học phục vụ nâng cao công tác quản lý, chất lượng đào tạo, hiệu quả giảng dạy; nâng cao chất lượng chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ, nhất là lĩnh vực nông lâm nghiệp; nghiên cứu khoa học theo đơn đặt hàng của Trung ương, địa phương và hợp tác quốc tế.

Hoạt động nghiên cứu khoa học phải gắn với chương trình, giáo trình, nội dung và quy trình đào tạo, nhất là đào tạo hệ đại học, sau đại học. Thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu chuyển giao công nghệ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên và sinh viên. Các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ cần định hướng để tạo nguồn thu cho nhà trường, phấn đấu đến năm 2020 có từ 30% trở lên kinh phí thu được từ các hoạt động này. Mở rộng hợp tác, đa dạng hóa các loại hình nghiên cứu khoa học cơ bản, khoa học ứng dụng và chuyển giao khoa học kỹ thuật. Tham gia đề xuất, tuyển chọn, chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học với các tỉnh lân cận, các đề tài cấp ngành, cấp bộ và cấp nhà nước.

6. *Nâng cao năng lực tổ chức bộ máy, đủ sức quản lý, điều hành để phát triển các nhóm ngành đào tạo nhân lực trọng điểm.*

- Xây dựng đề án thành lập một số khoa, đơn vị trực thuộc: Giai đoạn 2012 - 2015: Khoa Kỹ thuật - Công nghệ; khoa Giáo dục thể chất. Trung tâm khoa học kỹ thuật tổng hợp. Trung tâm nghiên cứu ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ; Trung tâm nghiên cứu giáo dục và văn hóa nghệ thuật. Xưởng trường, Trung tâm xuất bản. Giai đoạn 2016 - 2020: Khoa Văn hóa - du lịch; khoa Đào tạo sau đại học. Trung tâm đảm bảo chất lượng; Trung tâm nghiên cứu kinh tế và phát triển nông thôn. Phòng Nghiên cứu khoa học; phòng Hợp tác quốc tế.

- Phát triển thêm một số ngành đào tạo đại học: Thú y; Luật Tài chính - Doanh nghiệp, Cơ khí, Công nghệ sinh học, Xây dựng, Công nghệ Dược - thú y; Du lịch, Quản lý văn hóa, Ngôn ngữ Trung - Anh, Thiết kế thời trang, Thiết kế đồ họa, Trang trí nội thất. Đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ.

- Các ngành đào tạo trọng điểm: Đại học sư phạm Toán, Đại học sư phạm Tiếng Anh, Đại học Du lịch; đồng thời đặc biệt quan tâm tới các ngành đào tạo sư phạm;

7. *Đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các công trình dự án và mua sắm trang thiết bị nghiên cứu và đào tạo:*

Tăng mức vốn đầu tư từ các nguồn ngân sách nhà nước để xây dựng các hạng mục công trình chính phục vụ giảng dạy; hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Xã hội hóa nguồn lực đầu tư các công trình phụ trợ, phúc lợi xã hội. Đầu tư trang thiết bị để nâng cao chất lượng dạy học, rèn luyện kỹ năng cho sinh viên, huy động nguồn lực từ các nguồn hợp pháp khác.

- Giai đoạn 2012 - 2015: Hoàn thành cơ bản các hạng mục công trình thuộc dự án Trung tâm quản lý hành chính hiệu bộ; dự án khoa đại học kinh tế; các nhà lớp học và phòng thí nghiệm khoa đại học nông lâm nghiệp; một số đường trục chính, đường nội bộ và khu ký túc xá sinh viên; xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật (cấp điện, cấp thoát nước) cho các công trình kiến trúc. Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, triển khai xây dựng dự án khoa đại học kỹ thuật, nhà công vụ giáo viên. Thực hiện đầu tư hoàn thành dự án mua sắm, lắp đặt trang thiết bị (giai đoạn I) theo Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 18/11/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh; đồng thời lập dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị đào tạo và nghiên cứu khoa học (giai đoạn II) để thực hiện từ năm 2013 đến năm 2020.

- Giai đoạn 2021 - 2020: Thực hiện đầu tư xây dựng: Khoa đại học Sư phạm; các công trình thể thao; dự án trung tâm thư viện và nghiên cứu khoa học.

- Từ năm 2012 - 2025 hoàn thành toàn bộ cơ sở vật chất và trang thiết bị kỹ thuật đạt tiêu chí tương đương với các trường đại học lớn của quốc gia.

8. *Tăng cường hợp tác quốc tế.*

Tập trung các lĩnh vực: Đào tạo giáo viên; nghiên cứu đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo; liên kết đào tạo chuyên ngành cần nhưng đang thiếu; hỗ trợ đào tạo quốc tế; nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống.

Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư để thu hút các nguồn vốn từ nước ngoài (ODA, FDI...) hợp tác đầu tư hoặc đầu tư xây dựng cơ sở đào tạo tại trường hoặc trong tỉnh Phú Thọ; tranh thủ các nguồn vốn từ nước ngoài để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của cán bộ, giảng viên. Đồng thời hợp đồng cung cấp nhân lực trình độ cao cho các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài trên địa bàn và các khu chế xuất, khu công nghệ cao của Hà Nội và các tỉnh lân cận.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY HOẠCH:

1. Nâng động, sáng tạo, cụ thể hóa chủ trương của Trung ương, của tỉnh thành chương trình, kế hoạch của Trường. Bám sát Nghị quyết Đại học Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, các Nghị quyết chuyên đề cụ thể hóa Quy hoạch thành các kế hoạch 5 năm và hàng năm; gắn chương trình kế hoạch của trường với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và sinh viên về đào tạo phát triển và nâng cao chất lượng nhân lực. Các khoa, phòng, trung tâm; các tổ chức Đảng, đoàn thể của nhà trường, nhất là người đứng đầu các đơn vị thường xuyên quan tâm chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; các chỉ thị Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh về phát triển nguồn nhân lực; xác định đào tạo phát triển nhân lực trình độ cao đáp ứng yêu cầu kinh tế - xã hội tỉnh Phú Thọ phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa là nhiệm vụ chính trị, trọng tâm của trường đại học Hùng Vương giai đoạn 2012 - 2020 và đến năm 2030.

2. Xây dựng lộ trình phát triển quy mô đào tạo hợp lý, ngành nghề, loại hình, cấp độ đào tạo hướng tới đào tạo cập chuẩn quốc gia, khu vực. Thực hiện gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng nhân lực, đáp ứng nhu cầu của tỉnh, khu vực và cả nước.

Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá các ngành nghề đào tạo; cấp độ, hình thức đào tạo, mở rộng địa bàn tuyển sinh, tăng cường hợp tác, liên kết đào tạo để tăng nhanh quy mô đào tạo. Xây dựng thương hiệu của Trường Đại học Hùng Vương. Đổi mới công tác tuyển sinh theo hướng tăng dần chỉ tiêu đào tạo theo nhu cầu xã hội, giảm dần chỉ tiêu đào tạo do ngân sách nhà nước cấp. Thực hiện đánh giá chất lượng đào tạo bằng hệ thống tiêu chí quốc gia.

Đổi mới kế hoạch, quy trình đào tạo để sinh viên tốt nghiệp ra trường, có kỹ năng đáp ứng yêu cầu thực tế. Thường xuyên điều chỉnh chương trình, bổ sung giáo trình, nội dung và phương thức đào tạo để theo kịp sự phát triển của khoa học kỹ thuật, công nghệ mới và phù hợp với đường lối, chính sách, luật pháp về phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước.

3. Phát tổ chức, kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ.

Sắp xếp, bố trí xây dựng mô hình tổ chức tinh gọn phù hợp với yêu cầu mở rộng quy mô đào tạo của Trường. Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, đáp ứng yêu cầu phát triển về quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo và hoàn thiện cơ sở vật chất. Nâng cao chất lượng, kiện toàn đội ngũ cán bộ giảng dạy về trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm, phương pháp giảng dạy, khả năng nghiên cứu chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ. Phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên đủ về số lượng, đạt

chuẩn về trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp; đảm bảo được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức thường xuyên.

4. Đổi mới chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện của nền giáo dục. Xây dựng xã hội học tập, nâng cao tính chủ động cho sinh viên, tạo cơ hội và gắn đào tạo với giải quyết việc làm cho sinh viên khi ra trường.

Nghiên cứu, rà soát các chương trình, giáo trình đào tạo phù hợp với xu hướng phát triển của khoa học, công nghệ hiện nay và nhu cầu của nền kinh tế - xã hội phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo; triệt để ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; chú trọng đào tạo kỹ năng mềm. Hoàn thiện quy trình quản lý đào tạo theo hệ thống tín chỉ đảm bảo tính khoa học và hiệu quả. Triển khai thí điểm áp dụng một số chương trình đào tạo tiên tiến của nước ngoài vào nội dung đào tạo một số ngành nghề kỹ thuật công nghệ mới.

Duy trì và đảm bảo các yêu cầu kiểm định chất lượng. Xây dựng chuẩn đầu ra cho các ngành đào tạo. Thực hiện công khai chất lượng, công khai năng lực đào tạo và công khai tài chính.

5. Tăng cường nguồn lực đầu tư, nâng cao khả năng tự chủ tài chính cho nhà trường. Xã hội hóa nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, nhất là các công trình phụ trợ, công trình phúc lợi xã hội; tăng cường các hoạt động liên quan đến các chương trình dự án khoa học công nghệ; nghiên cứu mở rộng đào tạo tạo theo nhu cầu để tăng khả năng tài chính.

- Nhu cầu vốn đầu tư xây dựng Trường Đại học Hùng Vương giai đoạn 2012 - 2020 và đến năm 2025: Tổng mức đầu tư Dự án được duyệt 1.744 tỷ đồng; vốn đã bố trí cho dự án (2004 - 2011) là 315,5 tỷ đồng. Nhu cầu vốn đầu tư đến năm 2025 là 1.470,6 tỷ đồng, bình quân 113,1 tỷ đồng/năm. Trong đó các dự án thành phần trực tiếp đầu tư xây dựng tại Trường Đại học Hùng Vương 1.428,6 tỷ đồng (Trừ dự án các khu tái định cư); nhu cầu đầu tư giai đoạn 2012 - 2015 khoảng 400 tỷ đồng, bình quân 100 tỷ đồng/năm; giai đoạn 2016 - 2025 khoảng 1.070,6 tỷ đồng, bình quân 107 tỷ đồng/năm.

- Nhu cầu kinh phí đào tạo, nghiên cứu khoa học và hoạt động khác: Kế hoạch năm 2012 là 76,43 tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước cấp 56,4 tỷ đồng, chiếm 73,8%; Thu sự nghiệp 20,03 tỷ đồng, chiếm 26,2%. Dự kiến năm 2015 khoảng 133,46 tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước 97,46 tỷ đồng, chiếm 73%; Thu sự nghiệp 36,0 tỷ đồng, chiếm 27% năm 2020 khoảng 317,5 tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước 222,25 tỷ đồng, chiếm 70%; Thu sự nghiệp 95,26 tỷ đồng, chiếm 30%.

- Huy động các nguồn vốn đầu tư đảm bảo cơ cấu hợp lý, trong đó vốn ngân sách nhà nước khoảng 85% (nguồn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách TW khoảng 55 - 58%; vốn chương trình mục tiêu quốc gia khoảng 5 - 7%; vốn trái phiếu Chính phủ khoảng 10 - 12%; vốn bố trí từ ngân sách tỉnh 10 - 12%); các nguồn vốn ODA, hợp tác liên kết đầu tư với nước ngoài, vốn tài trợ viện trợ... khoảng 8 - 10%; Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác 5 - 7%.

- Xây dựng kế hoạch dự toán ngân sách nhà nước cho các chỉ tiêu đào tạo hệ đại học chính quy thuộc nhóm ngành nghề đào tạo ưu tiên; hệ cao đẳng chính quy cho

các đối tượng thuộc địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn và đối tượng là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ gia đình chính sách.

- Tăng cường hợp tác, liên kết với các trường đại học, viện nghiên cứu trong cả nước; đặc biệt là các trường đại học, viện nghiên cứu trên địa bàn tỉnh và Hà Nội. Tận dụng các lợi thế về vị trí, điều kiện tự nhiên và năng lực đào tạo của Trường Đại học Hùng Vương để mở rộng quan hệ giao lưu, trao đổi và hợp tác toàn diện với các cơ sở đào tạo của các tỉnh lân cận, vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước. Chủ động tăng cường mối quan hệ hợp tác, liên kết đào tạo với các sở đào tạo thuộc các tỉnh Tuyên Quang, Yên Bái, Lào Cai, Hà Giang và Vĩnh Phúc. Mở rộng và tăng cường hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu và tổ chức quốc tế của các nước Trung Quốc, Hàn Quốc, Úc, Lào, các nước trong khu vực Đông Nam Á và Ấn Độ; khai thác các mối quan hệ với các tổ chức phi chính phủ, qua các nhà đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại Phú Thọ, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các tổ chức liên qua khác để đẩy mạnh các hoạt động hợp tác đào tạo, chuyển giao nhân lực; gửi cán bộ, sinh viên đi đào tạo ở nước ngoài và tiếp nhận sinh viên của các nước học tập, thực tập tại trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Giao Trường Đại học Hùng Vương có trách nhiệm tổ chức công bố Quy hoạch; triển khai xây dựng kế hoạch 5 năm và hàng năm theo mục tiêu và lộ trình của Quy hoạch. Chủ động phối hợp với các sở, ngành tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách; các giải pháp cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện Quy hoạch; tham mưu đề xuất, kiến nghị với UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế trong từng giai đoạn.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp, cân đối các nguồn lực đầu tư từ Ngân sách Nhà nước bố trí vốn thực hiện dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Hùng Vương theo lộ trình của Quy hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, phối hợp với Sở Tài chính, nghiên cứu đề xuất giao chỉ tiêu kế hoạch đào tạo hàng năm để Trường Đại học Hùng Vương đạt quy mô đào tạo ổn định vào năm 2030.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí kinh phí hàng năm, đảm bảo cho các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác. Xem xét, đề xuất hỗ trợ kinh phí ngân sách tỉnh để sửa chữa, duy tu, bảo trì các công trình công trình kiến trúc tại cơ sở 2 (thị xã Phú Thọ); trang thiết bị làm việc cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường tại cơ sở 1 (Việt Trì).

4. Sở Nội vụ có trách nhiệm, nghiên cứu đề xuất bổ sung biên chế cán bộ, giáo viên, nhân viên cho Trường hàng năm; hướng dẫn quy trình, thủ tục cho Trường trong quá trình thành lập thêm các khoa, phòng, các đơn vị trực thuộc theo nội dung của Quy hoạch.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Trường Đại học Hùng Vương trong việc phát triển các ngành đào tạo mới, các ngành đào tạo trọng điểm. Tạo điều kiện về địa điểm và giúp đỡ Trường Đại học Hùng Vương trong công tác thực tập, kiến tập của sinh viên sư phạm trên địa bàn.

6. Sở Tài nguyên và môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Trường Đại học Hùng Vương bảo đảm quỹ đất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để xây dựng Trường Đại học Hùng Vương theo Quy hoạch và Đề án thành lập trường.

7. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND thành phố Việt Trì trong việc giám sát chất lượng thi công các công trình xây dựng của Trường Đại học Hùng Vương. Nghiên cứu rà soát quy hoạch xây dựng đô thị Việt Trì, xem xét đề xuất điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch xây dựng thành phố, nhất là các công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật khu vực xung quanh Trường Đại học Hùng Vương phù hợp với Quy hoạch phát triển Trường Đại học Hùng Vương.

8. Các sở, ban, ngành của tỉnh, căn cứ chức năng quản lý nhà nước của mình, có trách nhiệm hướng dẫn; kiểm tra giám sát, phối hợp hoạt động và tạo điều kiện thuận lợi để Quy hoạch phát triển Trường Đại học Hùng Vương được thực hiện theo mục tiêu, nội dung, lộ trình được phê duyệt.

9. Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì có trách nhiệm chỉ đạo các ban chuyên môn, UBND các phường Vân Phú, Nông Trang, Dữu Lâu triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên diện tích đã giao cho Trường Đại học Hùng Vương để xây dựng các công trình theo dự án đầu tư được UBND tỉnh phê duyệt. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, sớm hoàn thành các khu tái định cư để di chuyển các hộ dân về nơi ở mới.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trường Đại học Hùng Vương; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và xã hội; Thủ trưởng các sở, ngành và các cơ quan đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Hoàng Dân Mạc